

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2023/HS-ST

Ngày: 31/7/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thăng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Khoa

Bà Đinh Thị Hương

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang, Thư ký Tòa án tỉnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Ông
Đào Đức Thông - Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 7 năm 2023. Tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 115/2023/TLST-HS ngày 18/7/2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

- **Họ và tên:** Lèo Văn N, sinh ngày: 01/01/1995. Tại: V- Yên Bái. Giới tính: Nam

Nơi ĐKKHKT: thôn N, xã N, huyện V, tỉnh Yên Bái.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khơ Mú; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do, Con ông: Lèo Văn M, sinh năm: 1974. Con bà: Lường Thị T, sinh năm: 1976. Gia đình có 2 anh em. Bị cáo là con thứ nhất. Vợ, con: chưa có.

Tiền án: Ngày 15/7/2021, N bị Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái xử phạt 09 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Chấp hành xong án phạt tù ngày 09/11/2021.

Tiền sự: Có 02 tiền sự.

- Ngày 31/10/2022, N bị Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Chưa chấp hành.

- Ngày 30/8/2020, N bị Công an huyện T, tỉnh Yên Bái phạt 2.000.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản. Chưa chấp hành.

Bị cáo Lèo Văn N bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/4/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh H. (có mặt)

* **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Phạm Đức L – trợ giúp viên - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh H. (có mặt)

* **Người làm chứng:**

- Anh Lê Đức T1, sinh năm: 1997; (vắng mặt)

- Ông Nguyễn Hồng H, sinh năm: 1966. (vắng mặt)

Đều có địa chỉ: thôn T, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 23/4/2023, tại khu vực nghĩa trang T2, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh H bắt quả tang Lèo Văn N, sinh năm 1995, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn N, xã N, huyện V, tỉnh Yên Bái đang mang ma túy đi bán trái phép; thu giữ tại túi quần trước bên phải N đang mặc 01 túi nilon, bên trong có 35 gói nilon được gắn kín, trong các gói đều chứa chất màu trắng dạng cục và bột được niêm phong ký hiệu M1; thu giữ tại túi quần trước bên trái N đang mặc 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo và số tiền 500.000 đồng.

Kết luận giám định số 239 ngày 26/4/2023 của Phòng K - Công an tỉnh H xác định: Chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ký hiệu M1 là heroine, có tổng khối lượng 1,746 gam.

Quá trình điều tra Lèo Văn N khai nhận, bản thân không có nơi ở cố định, thường sống lang thang ở các gầm cầu, công trường xây dựng... Ngọc nghiện heroine, mỗi ngày sử dụng từ 2 đến 3 lần bằng hình thức chích. Nguồn gốc số heroine thu giữ: khoảng 11 giờ ngày 23/4/2023, tại khu vực Nghĩa trang T2, xã N, huyện V, N được người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ thuê bán, người đàn ông trả N 200.000 đồng tiền công rồi đưa cho N 01 túi nilon bên trong có 40 gói heroine và dặn bán 100.000 đồng/01 gói, N đã bán 05 gói cho người đàn ông khác không rõ tên, tuổi, địa chỉ được 500.000 đồng, còn lại 35 gói chưa kịp bán đã bị bắt

quả tang. Số tiền 200.000 đồng tiền công bán ma túy thuê, N đã tiêu xài cá nhân hết.

Đối với người đàn ông thuê N bán heroine và người đàn ông mua heroine của N, do N không biết chính xác tên, tuổi, địa chỉ nên chưa đủ thông tin xác minh xử lý người thuê N bán heroine và người mua heroine của N.

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo; 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định ghi số 239, bên trong chứa 1,642 gam heroine, 01 vỏ túi nilon, toàn bộ mảnh nilon gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định được bảo quản trong kho vật chứng Công an tỉnh H.

- Số tiền 500.000 đồng thu giữ đang gửi tại tài khoản tạm thu chờ xử lý của Công an tỉnh H mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh H.

Bản Cáo trạng số: 123/CT-VKS-P1 ngày 18/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên, truy tố bị cáo Lèo Văn N về tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Lèo Văn N nhất trí và không bổ sung vào bản bào chữa của trợ giúp viên pháp lý. Nhất trí và không tranh luận với nội dung bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm: Nhất trí với nội dung bản cáo trạng về hành vi phạm tội, các điều, khoản của Bộ luật hình sự áp dụng đối với bị cáo. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là người dân tộc thiểu số và sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, án phí đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo nội dung bản cáo trạng; Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lèo Văn N phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”; Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt Lèo Văn N từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Về Biện pháp tư pháp: Đề nghị áp dụng Điều 46; 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định; Sung ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng; Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan Điều tra - Công an tỉnh H; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên; Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng từ giai đoạn điều tra cho đến phiên tòa sơ thẩm đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp khách quan với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa như: Lời khai của người làm chứng; Biên bản niêm phong vật chứng; Bản kết luận giám định số: 239 ngày 26/4/2023 của Phòng K - Công an tỉnh H cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 23/4/2023, tại khu vực nghĩa trang T2, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên, Lèo Văn N mang 35 gói nilon được gắn kín, chứa tổng số 1,746 gam heroine đi bán trái phép, nhưng chưa kịp bán đã bị bắt quả tang. Nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. *Về tính chất hành vi phạm tội của bị cáo:*

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với ma túy và các chất gây nghiện. Bị cáo là người nghiện chất ma túy nên biết rõ tác hại của việc sử dụng trái phép chất ma túy cũng như hậu quả và hệ lụy do ma túy để lại đối với sức khỏe, kinh tế của bản thân người nghiện, gia đình và xã hội. Mặt khác, từ việc mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội và sự bất bình trong dư luận nhân dân tại địa phương. Nhưng vì nghiện ma túy và để có tiền quay vòng mua ma túy để sử dụng bị cáo đã bất chấp tất cả để đi vào con đường phạm tội nên cần xử lý nghiêm minh.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo:*

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Ngày 15/7/2021, N bị Tòa án nhân dân huyện Trầm Thủy, tỉnh Yên Bái xử phạt 09 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản

do người khác phạm tội mà có. Chấp hành xong án phạt tù ngày 09/11/2021, chưa được xóa án tích, lại phạm tội do cố ý nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng "tái phạm", quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng thêm qui định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

- *Về nhân thân:* Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 15/7/2021, N bị Tòa án nhân dân huyện Trạm Tầu, tỉnh Yên Bái xử phạt 09 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Chấp hành xong án phạt tù ngày 09/11/2021; Ngày 31/10/2022, N bị Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Chưa chấp hành; Ngày 30/8/2020, N bị Công an huyện T, tỉnh Yên Bái phạt 2.000.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản. Chưa chấp hành.

[5]. *Về hình phạt:* Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo như phân tích. Sau khi chấp hành xong hình phạt trở về địa phương bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện để trở thành người lao động chân chính mà bị cáo tiếp tục phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy, cần xét xử vụ án nghiêm minh, dành cho bị cáo một mức hình phạt thỏa đáng tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để giáo dục và cải tạo riêng đối với bị cáo, phòng ngừa tội phạm chung.

**Về hình phạt bổ sung:*

Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm và thu nhập ổn định, hoàn cảnh khó khăn nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. *Về biện pháp tư pháp:*

- Đối với 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định ghi số: 239 bên trong chứa 1,642 gam heroine, các mảnh nilon gói ma túy, 01 vỏ túi nilon, toàn bộ mảnh nilon gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo do không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với số tiền 500.000 đồng, bị cáo khai là do bán ma túy mà có và tự nguyện không nhận lại nên sẽ sung ngân sách Nhà nước,

[7]. *Về án phí*: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Tại phiên tòa bị cáo có đơn trình bày hoàn cảnh kinh tế khó khăn và xin miễn nộp án phí. Căn cứ điểm d điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố:

Bị cáo Lèo Văn N phạm tội: *“Mua bán trái phép chất ma túy”*.

[2]. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lèo Văn N 04 (bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 23/4/2023.

[3]. Về biện pháp tư pháp:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định ghi số: 239 bên trong chứa 1,642 gam heroine, các mảnh nilon gói ma túy, 01 vỏ vỏ túi nilon, toàn bộ mảnh nilon gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

- Trả lại cho bị cáo Lèo Văn N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo.

- Sung ngân sách nhà nước số tiền 500.000 đồng.

(Số lượng, chủng loại, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21/7/2023 giữa Cục thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên và Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh H).

[4]. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[5]. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Vụ GĐKT 1 - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan CSĐT - CA tỉnh Hưng Yên;
- Phòng HSNV - CA tỉnh Hưng Yên;
- Cục THADS tỉnh Hưng Yên;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, VP, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Thăng